

Khối ngoại bán ròng mạnh trở lại

Chỉ số 2 sàn giảm điểm mạnh và đóng cửa chìm trong sắc đỏ, số mã giảm giá gia tăng trên diện rộng. Áp lực bán mạnh tập trung ở những mã vốn hóa lớn và tác nhân chính là khối ngoại, trong khi đó thanh khoản vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc.

HOSE: Với những diễn biến của phiên ngày hôm qua không khó để thấy được thị trường phiên hôm nay vẫn sẽ chưa thể tích cực lên được. Lực cầu yếu và đặc biệt khi trụ đỡ cho thị trường không còn thể hiện ngay từ đầu phiên. Chỉ số VN-Index cứ như thể càng ngày càng gia tăng đà giảm điểm cùng với sự mất giá của các mã vốn hóa lớn như BVH, GAS, MSN... Thông tin về việc CPI tháng 7 tăng 0,27% dường như chỉ là cái cớ để nhà đầu tư lý giải cho việc sụt giảm quá mạnh của chỉ số, còn đằng sau đó có lẽ chính là việc khối ngoại quay trở lại bán ròng mạnh mẽ với hơn 175 tỷ và tổng giá trị bán hơn 400 tỷ lại tập trung ở những mã vốn hóa lớn. Phiên chiều, đà giảm điểm của VN-Index càng gia tăng mạnh hơn, số mã giảm điểm cũng tăng lên trên diện rộng, chỉ số VN-Index đóng cửa dưới mốc MA50 tại 494,18 điểm, giảm 10,11 điểm (-2%), KLGD đạt 60,4 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội diễn biến không khác nhiều so với sàn HOSE, thanh khoản ở sàn này vẫn ở mức thấp. Lực cầu yếu là điều không còn xa lạ với sàn HNX giai đoạn gần đây, mặc dù vậy thì chỉ số HNX-Index phiên hôm nay lại giảm điểm ít hơn VN-Index (-1,27% so với -2% sàn HOSE). Phiên hôm nay cũng là phiên mà khối ngoại bán ròng trở lại sau 9 phiên mua ròng ở sàn này và tập trung ở các mã chủ chốt như KLS, PVX, SCR. Chốt phiên hôm nay, HNX-Index đạt 62,19 điểm, giảm 0,8 điểm (-1,27%), KLGD đạt 23,4 triệu đơn vị.

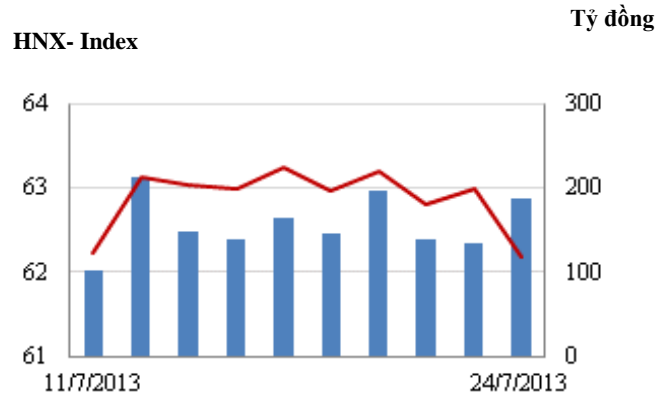
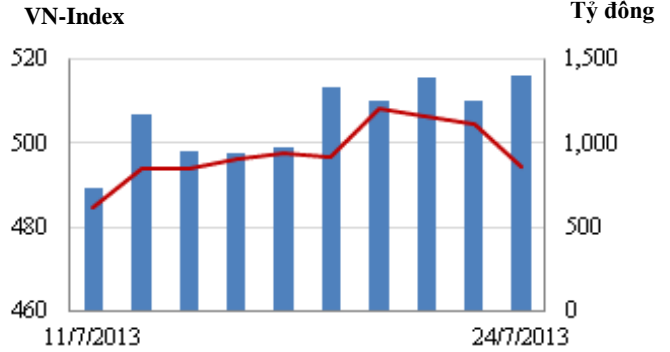
Tin nổi bật

- Báo cáo kinh doanh toàn cầu của Grant Thornton (IBR) cho biết, niềm tin của các doanh nghiệp Việt Nam giảm từ 22% trong quý 1/2013 xuống âm 14% trong quý 2/2013, đây là một trong những chỉ số thấp nhất trong khối ASEAN.

- Theo báo cáo của Bộ Tài chính, đến thời điểm 30-6-2013, toàn quốc có 457.343 DN đang hoạt động, so với tháng 5-2013, số DN đang hoạt động tăng 5.381 DN, tương ứng tăng 1,2%.

- Theo Cơ quan quản lý tiền tệ Singapore hay Ngân hàng Trung ương Singapore (MAS), dự trữ ngoại hối của ngân hàng này thiệt hại hơn 10,6 tỷ đô la Singapore (8,4 tỷ USD) trong năm tài khóa kết thúc vào tháng 3 vừa qua.

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,731	-47.2	-0.3%
Hong Kong: Hang Seng	21,969	53.5	0.2%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 5	Tháng 6	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)		5.00%	4.90%
Lạm phát so hàng tháng	-0.06%	0.05%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6,36%	6,69%	6,73%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6,70%	6,50%	5,20%
Xuất khẩu (triệu \$)	10,800	11,400	62,000
Nhập khẩu (triệu \$)	12,000	11,600	63,400
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,200	- 200	- 1,400
FDI cam kết (triệu \$)	298	1,956	10,473
FDI giải ngân (triệu \$)	830	1,120	5,700

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	494.2	-10.1	-2.0%	60.4	13.9%	5.1	51	163	89
HNX-Index	62.2	-0.8	-1.3%	23.5	34.3%	0.9	50	130	208
VN30	548.2	-8.6	-1.6%	24.7	13.3%	2.9	1	26	3
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	0.4%	15.7	4.6%	2.9	0	17	2
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	-0.1%	29.9	22.0%	0.7	2	23	3
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	-0.2%	7.9	9.7%	0.1	3	27	9
Ngân hàng	275.7	-4.4	-1.6%	12.3	-3.9%	0.5	4	6	7
Bất động sản (trừ VIC)	211.6	-1.8	-0.9%	21.4	18.2%	0.5	6	35	18
Thực phẩm (trừ MSN)	671.2	-13.8	-2.1%	2.0	17.6%	0.1	4	14	8

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm mạnh 10.11 điểm (- 2.00%) xuống 494.18 điểm. KLGD đạt 55 triệu cổ phiếu, tăng 17% so với KLGD phiên hôm trước. Thị trường giảm nhẹ đầu phiên và sau đó nhanh chóng giảm mạnh hơn, đóng cửa VNINDEX giảm xuống mức thấp nhất trong ngày. Nhiều cổ phiếu bị bán mạnh về mức giá thấp khi lực cung tăng lên mạnh.

Khối ngoại bán ròng mạnh 175 tỷ đồng khi mua vào 232 tỷ đồng và bán ra 407 tỷ đồng trong đó đáng chú ý là VIC bị bán ròng 95 tỷ đồng và thỏa thuận nội khối 113 tỷ đồng VNM. Lượng mua vào không tăng nhiều nhưng lượng bán ra gia tăng mạnh. Nhiều cổ phiếu bị bán mạnh như PVD, GAS, HAG, DRC, DPM trong khi đó GAS, HPG, PVD được mua vào nhiều.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen dài giảm mạnh xuống dưới MA10. Thị trường giảm mạnh bắt đầu từ sự giảm điểm mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và kéo theo lượng cung bán ra ở những cổ phiếu khác. KLGD tăng mạnh khi bên bán tỏ ra quyết tâm bán ở vùng giá thấp cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã thay đổi. Chỉ báo RSI giảm mạnh xuống mức 49, đường MACD và RMO đã quay đầu đi xuống và có thể cho tín hiệu bán ra nếu thị trường tiếp tục giảm. Với phiên giảm mạnh hôm nay xu thế tăng điểm của VNINDEX trước đây đã bị chặn lại và chúng tôi hạ mức dự báo từ Tăng điểm xuống Trung tính, VNINDEX sẽ nhận được hỗ trợ bởi MA20 tại vùng 490 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán ra giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu vào yếu, tuy vậy không nên bán tháo ở mức giá thấp. Việc mua bắt đáy thời điểm này sẽ phải đối mặt với rủi ro thị trường có thể còn giảm tiếp.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	508
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	485
Vùng hỗ trợ 2	466

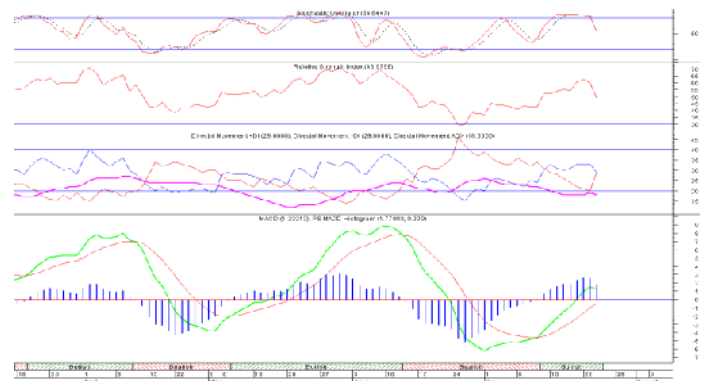
THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **PVT:** Doanh thu quý 2 đạt 450 tỷ đ, giảm 5.8 % so với cùng kỳ 2012; lũy kế 6 tháng doanh thu giảm 14,3 % so với cùng kỳ năm trước, đạt 895 tỷ đ. Lãi ròng quý 2/2013 của công ty đạt 95,1 tỷ đồng, gần gấp đôi lợi nhuận cùng kỳ 2012 (47,7 tỷ đồng).

- **BIC:** Quý 2/2013 lãi gàn 19 tỷ đồng , tăng 700 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng, LNST của BIC cũng tăng đạt 42 tỷ đồng. Với kết quả này, 6 tháng đầu năm BIC đã thực hiện 44,2% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

- **RDP:** Giá nguyên liệu tăng, lãi quý 2 giảm 10% so với cùng kỳ. 6 tháng đầu năm công ty đạt lãi 12,23 tỷ đồng, giảm nhẹ so với mức 12,41 tỷ đồng đạt được 6 tháng năm 2012.

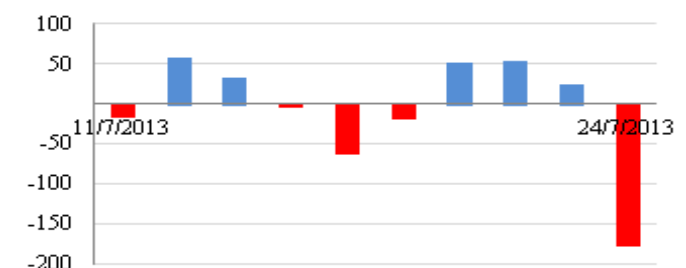
- **DCL:** doanh thu thuần quý 2 đạt 175,2 tỷ đồng tăng 37,3% so với cùng kỳ. quý 2/2013 DCL đạt 14,8 tỷ đồng LNST trong khi cùng kỳ lỗ 206 triệu đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, LNST đạt 18,8 tỷ đồng tăng gấp 12,5 lần cùng kỳ



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 175,5 tỷ đồng
 - Tổng mua 232 tỷ đồng
 Chủ yếu: HPG (2,6 tỷ), KHP (1,2 tỷ), HAR(1 tỷ)
 - Tổng bán 407,5 tỷ đồng
 Chủ yếu: VIC (99,7 tỷ), MSN (12,8 tỷ), EIB (12 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.8 điểm (- 1.27%) xuống 62.19 điểm. KLGĐ đạt 22 triệu cổ phiếu, tăng 30% so với phiên hôm trước. Thị trường giảm nhẹ đầu phiên và giảm mạnh hơn về cuối phiên, lực cung bán ra ở mức giá thấp ở nhiều cổ phiếu khiến các cổ phiếu dẫn dắt đều giảm điểm.

Khối ngoại bán ròng 7 tỷ đồng khi mua vào 13 tỷ đồng và bán ra 20 tỷ đồng, cổ phiếu PVS, PGS vẫn là những cổ phiếu được mua vào mạnh, trong khi họ cũng bán ra mạnh PVS, KLS, PVX, SCR, SHB. Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tạo một cây nến đen giảm mạnh và bỏ xa hai đường MA10 và MA20, HNXINDEX giảm xuống bám dài dưới đường Bollinger band, đường MACD và RMO cũng cho tín hiệu bán ra, đường RSI cũng giảm xuống mức 41, KLGĐ tăng mạnh trong phiên giảm điểm cho thấy bên bán tỏ ra mất kiên nhẫn, đây đều là những tín hiệu kỹ thuật khá xấu cho thấy thị trường bước vào xu thế giảm điểm. Ngưỡng hỗ trợ gần của HNXINDEX tại vùng đáy cũ tại 61.5 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán ra giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu vào yếu, tuy vậy không nên bán tháo ở mức giá thấp. Việc mua bắt đáy thời điểm này sẽ phải đối mặt với rủi ro thị trường có thể còn giảm tiếp.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	63.5
Kháng cự 2	67.0
Vùng hỗ trợ 1	61.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

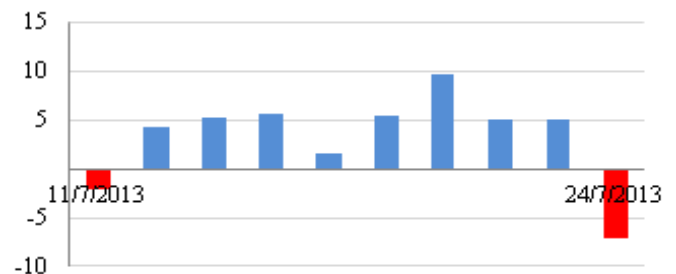
- **PVA:** Doanh thu thuần quý 2 đạt 18 tỷ đồng bằng 13,3% so với quý 2/2012 . Kết quả quý 2 công ty lỗ ròng 598 triệu đồng . Lũy kế 6 tháng, PVA báo lãi 2,5 tỷ đồng, gần bằng một nửa 6 tháng đầu năm 2012.
- **HNM:** Trong quý 2 năm 2013, doanh thu thuần đạt 88,7 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ nhưng ở kỳ 6 tháng giảm 3 tỷ đồng còn 129,4 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm lãi 33,81 tỷ đồng, tăng 39% so với cùng kỳ.
- **WCS:** Quý 2/2013, doanh thu thuần đạt 19,5 tỷ đồng tăng 10% so với cùng kỳ; Lợi nhuận gộp đạt 9,43 tỷ đồng tăng 11% so với quý 2/2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm doanh thu thuần đạt 38,3 tỷ đồng tăng 8% nhưng LNST giảm 4% xuống còn hơn 13 tỷ đồng.
- **MIH:** Hủy niêm yết tự nguyện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013. Ngày hủy niêm yết: 31/07/2013.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại bán ròng 7 tỷ đồng
- Tổng mua: 13 tỷ đồng
Chủ yếu: PVS (3,9 tỷ), PGS (2,5 tỷ), STL (0,6 tỷ)
- Tổng bán: 20 tỷ đồng
Chủ yếu: KLS (7,2 tỷ), SCR (2 tỷ), PVX (1,5 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	25,700	3.9%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	13,000	7.7%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	80,500	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	26,000	3.1%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,800	6.0%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,200	7.9%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,600	17.4%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	4,500	4.4%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	11,300	10.6%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	12,300	20.3%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,500	4.1%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,900	5.4%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	13,100	7.6%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,000	8.8%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	47,900	2.1%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	13,500	11.1%	HOSE	2012
7/16/2013	FLC	9/30/2013	5.0%	5,200	9.6%	HNX	2013
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	7,800	15.4%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	34,500	2.9%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,700	12.4%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	15,200	32.9%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	18,800	2.7%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	14,100	3.5%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	17,500	5.7%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	14,600	11.6%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,600	7.9%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	13,800	9.4%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	22,500	4.4%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	10,000	12.0%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.4%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	24,500	3.3%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	14,000	11.4%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	20,000	15.0%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
DCL	17.4	6.76%	PMX	1.1	-8.33%	VE8	2.2	10.00%	HHI	0.7	-12.50%
TV1	11.3	6.60%	PDR	12.0	-6.98%	DLR	6.9	9.52%	HBE	4.5	-10.00%
DHM	9.7	6.59%	VIS	11.3	-6.61%	TMX	9.2	9.52%	TAG	45.0	-10.00%
DHC	8.1	6.58%	VNI	4.3	-6.52%	DBT	25.7	9.36%	SHN	0.9	-10.00%
VMD	13.1	6.50%	CYC	2.9	-6.45%	GMX	14.4	9.09%	HMH	16.5	-9.84%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
HQC	-4.80%	2,865.5	VIC	0.00%	167.5	PVX	-4.20%	2,513.9	PVS	-0.60%	27.1
VIC	0.00%	2,637.9	GAS	-3.10%	66.7	SCR	-2.90%	2,316.0	SCR	-2.90%	15.9
HAG	-1.90%	2,606.7	DRC	-2.70%	56.1	FLC	-3.70%	2,249.1	KLS	-2.40%	14.9
PVT	-3.30%	2,266.4	HAG	-1.90%	55.3	KLS	-2.40%	1,775.8	FLC	-3.70%	11.9
REE	-1.50%	1,885.1	VNM	-2.10%	54.9	PVS	-0.60%	1,626.0	PVX	-4.20%	11.7
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
KPG	-0.78%	95.9	VIC	0.00%	1,571.0	PVS	-1.20%	232.6	KLS	-2.35%	858.6
HPG	-1.91%	84.1	EIB	-0.68%	824.8	STL	3.57%	221.6	PVX	-2.08%	317.8
DIG	-2.06%	77.4	OGC	-2.86%	523.6	APS	-2.78%	150.0	SCR	-2.86%	288.6
BMI	0.00%	76.8	HAG	-1.90%	443.9	PGS	-3.08%	130.0	SHB	-1.49%	195.8
HAR	1.20%	60.6	DRC	-2.70%	296.4	FLC	-3.70%	107.0	PVL	-3.33%	113.1
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972